

Số: /HD-SNV

Thái Nguyên, ngày tháng 10 năm 2024

## HƯỚNG DẪN

### Xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ, Quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết kháng chiến;

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-BNV ngày 12/6/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Nghị định quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến;

Căn cứ Văn bản số 5764/BNV-BTĐKT ngày 18/9/2024 của Bộ Nội vụ về việc khen thưởng thành tích kháng chiến,

Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn việc xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

#### A. HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VẺ VANG

##### I. ĐỐI TƯỢNG, MỐC THỜI GIAN ĐỂ TÍNH KHEN THƯỞNG

###### 1. Đối tượng

- Thanh niên xung phong có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành nhiệm vụ, có thời gian tại ngũ từ đủ 24 tháng trở lên;
- Thanh niên xung phong hy sinh khi làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, đã được công nhận liệt sĩ;
- Tổ chức, cá nhân liên quan tới hoạt động xét tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến.

###### 2. Mốc thời gian để tính khen thưởng

Mốc thời gian để tính khen thưởng được thực hiện theo Điều 5, Nghị định 28/2024/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a. Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp từ ngày 15 tháng 7 năm 1950 đến ngày 20 tháng 7 năm 1954.

b. Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ từ ngày 21 tháng 7 năm 1954 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975:

- Chống đế quốc Mỹ ở miền Bắc;

- Chống đế quốc Mỹ ở miền Nam;
- Làm nhiệm vụ giúp nước bạn Lào từ tháng 5 năm 1972 đến tháng 12 năm 1975.

c. Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc:

- Chiến tranh biên giới Tây Nam từ tháng 5 năm 1975 đến ngày 07 tháng 01 năm 1979;
- Chiến tranh biên giới phía Bắc từ tháng 02 năm 1979 đến ngày 31 tháng 12 năm 1988;
- Làm nhiệm vụ giúp nước bạn Lào từ tháng 5 năm 1975 đến ngày 31 tháng 12 năm 1988;
- Làm nhiệm vụ quốc tế ở nước bạn Cam-pu-chia từ tháng 01 năm 1979 đến ngày 31 tháng 8 năm 1989;
- Truy quét Ful-rô từ tháng 5 năm 1975 đến tháng 12 năm 1992.

## **II. HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT TẶNG, TRUY TẶNG “HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHÒNG VẺ VANG”**

### **1. Hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng**

Hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng thực hiện theo quy định tại Điều 7, Nghị định 28/2024/NĐ-CP (02 bộ bản chính và các tệp tin điện tử (gồm file .doc và .pdf) của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân truy cập trang thông tin điện tử của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại website <https://banthidua.thainguyen.gov.vn/> để tải Nghị định 28/2024/NĐ-CP và mẫu bản khai theo mẫu số 01 hoặc mẫu số 02.

### **2. Trình tự, thủ tục đề nghị xét tặng, truy tặng**

**a. Bước 1:** Thanh niên xung phong hoặc thân nhân của Thanh niên xung phong lập hồ sơ đề nghị theo quy định tại Khoản 1, Điều 7, Nghị định 28/2024/NĐ-CP, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 02 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi Thanh niên xung phong đăng ký cư trú (đối với trường hợp còn sống) hoặc nơi cư trú trước khi tham gia Thanh niên xung phong (đối với Thanh niên xung phong đã hy sinh, tử trận). Trường hợp hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” không hợp lệ hoặc cần bổ sung đầy đủ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn Thanh niên xung phong hoặc thân nhân của Thanh niên xung phong hoàn thiện hồ sơ và nộp hồ sơ đúng quy định trong thời hạn 5 ngày.

**b. Bước 2:** Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định có trách nhiệm:

- Công bố công khai danh sách các trường hợp đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trên các phương tiện truyền thông hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Tại các địa điểm vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, danh sách cá nhân đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” ngoài việc niêm yết công khai nêu trên thì thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Phối hợp với Hội Cựu Thanh niên xung phong cấp xã thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã (có mời thêm đại diện Hội Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp) để xem xét, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, đề nghị khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, hồ sơ gồm:

+ Tờ trình kèm theo danh sách các trường hợp đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và các tệp tin điện tử (gồm file .doc và .pdf) của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

+ Biên bản họp xét các trường hợp đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

+ Hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo quy định tại Khoản 1, Điều 7, Nghị định 28/2024/NĐ-CP.

**c. Bước 3:** Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định có trách nhiệm:

- Chỉ đạo Phòng Nội vụ tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng, phối hợp với Hội Cựu Thanh niên xung phong cấp huyện và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, đề nghị khen thưởng theo quy định, hồ sơ gồm:

+ Tờ trình kèm theo danh sách các trường hợp đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và các tệp tin điện tử (gồm file .doc và .pdf) của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

+ Hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo quy định tại bước 2, mục 2 Hướng dẫn này.

**d. Bước 4:** Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tiếp nhận hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Phối hợp với Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Tham mưu tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh để xem xét, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình Chủ tịch UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, đề nghị khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

**3. Thời gian nhận hồ sơ tại tỉnh:** Hồ sơ trình trước ngày **31 tháng 3** hằng năm.

**4. Nơi nhận hồ sơ:** Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên (Qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh)

## **B. KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT THÀNH TÍCH KHÁNG CHIẾN**

Việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định 28/2024/NĐ-CP và Điều 3, Điều 4 Thông tư số 02/2024/TT-BNV, cụ thể như sau:

### **I. KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT THÀNH TÍCH KHÁNG CHIẾN**

Tại Văn bản số 5764/BNV-BTĐKT ngày 18/9/2024 của Bộ Nội vụ về việc khen thưởng thành tích kháng chiến có nội dung: Hiện nay tại nhiều địa phương vẫn còn tồn đọng hồ sơ khen thưởng kháng chiến với nhiều lý do khác nhau; chủ yếu là do chính sách về khen thưởng tổng kết kháng chiến được ban hành và triển khai đã lâu nên nhiều trường hợp chưa đủ tư liệu thẩm định, xác minh; không ít trường hợp khai báo sai sự thật hoặc xác nhận sai thành tích gây khó khăn cho việc xét duyệt hồ sơ, dẫn đến hàng trăm trường hợp phải hủy bỏ quyết định khen thưởng. Thực tế hiện nay phần lớn các hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến còn tồn đọng là hồ sơ đã trả đi trả lại nhiều lần, không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, không có căn cứ để xét đề nghị khen thưởng theo quy định.

Để hoàn thành công tác khen thưởng thành tích kháng chiến, Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

**1.** Việc xét, đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến phải đảm bảo chính xác, khách quan, có đủ căn cứ pháp lý, khen thưởng đúng người, đúng thành tích. Khi thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến cần lưu ý đến mức độ thành tích; cá nhân được đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến thì phải tham gia kháng chiến tích cực và liên tục, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Điều lệ khen thưởng thành tích kháng chiến và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo không để sót đối tượng đủ điều kiện, tiêu chuẩn và không khen sai, khen nhầm, khen trùng. Thời gian trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề nghị khen thưởng hoàn thành **trước ngày 30/11/2024**.

**2.** Việc thẩm định hồ sơ và trình cấp có thẩm quyền xét, đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ phải thực hiện theo các quy định của Điều lệ khen thưởng thành tích kháng chiến chống Pháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 6-NQ/TVQH ngày 29/8/1960 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều lệ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ ban hành kèm theo

Nghị quyết 47-NQ/HĐNN7 ngày 29/9/1981 của Hội đồng Nhà nước và các văn bản hướng dẫn đã được ban hành.

**3.** Đối với các trường hợp đã lập hồ sơ mà chưa được khen thưởng (do các lý do nêu trên), đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan có chức năng liên quan phối hợp thực hiện xác minh, xác nhận thành tích (trên cơ sở tài liệu lưu trữ tại các cơ quan, đơn vị) và công khai danh sách để lấy ý kiến Nhân dân (danh sách công khai nêu đầy đủ thông tin và thành tích của người đề nghị khen thưởng) trên các phương tiện truyền thông (Báo, Cổng/trang thông tin điện tử, Đài Phát thanh - Truyền hình...); riêng đối với cấp xã, tùy theo điều kiện thực tiễn, có thể thực hiện thêm việc niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc hình thức phù hợp tại thôn, bản, tổ dân phố. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm về thủ tục, nội dung hồ sơ và tính chính xác về thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng. Thời gian trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề nghị khen thưởng hoàn thành **trước ngày 30/4/2025**.

**4.** Đối với những trường hợp đã rà soát kỹ vẫn không đảm bảo về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ hoặc không có đủ căn cứ xét khen theo quy định, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu ban hành thông báo, trong đó giải thích cụ thể lý do đối với từng trường hợp, không để tình trạng đơn thư khiếu nại vượt cấp, kéo dài. Sau khi trình khen thưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoàn toàn chịu trách nhiệm về hồ sơ khen thưởng thành tích kháng chiến còn tồn đọng mà chưa được giải quyết tại địa phương.

**5.** Xử lý nghiêm minh những trường hợp có hành vi gian dối trong việc kê khai thành tích, cung cấp thông tin sai sự thật, làm giả hồ sơ, giấy tờ hoặc xác nhận sai sự thật; trường hợp đã được khen thưởng mà phát hiện vi phạm các quy định trên, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu thủ tục hủy bỏ quyết định, thu hồi hiện vật khen thưởng và các chế độ chính sách khác theo quy định.

## **II. KHEN THƯỞNG THÀNH TÍCH KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ**

**1.** Đối với đề nghị khen thưởng của cán bộ chủ chốt và nhân viên ban ngành xã ở miền Bắc thì căn cứ vào danh sách cán bộ nhân viên các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và hợp tác xã từ ngày 20/7/1954 đến ngày 30/4/1975 được xây dựng làm căn cứ khen thưởng (Danh sách nhân sự địa phương đã được lập theo quy định). Không sử dụng xác nhận của cá nhân làm căn cứ khen thưởng, chỉ sử dụng như tài liệu tham khảo.

**2.** Đối với đề nghị khen thưởng của quân nhân phục viên, xuất ngũ phải có quyết định phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành; trong trường hợp đã mất giấy tờ thì có thể lấy giấy xác nhận của Ban chỉ huy quân sự cấp huyện (hoặc đơn vị quản lý cũ) về quá trình tại ngũ trong đó ghi rõ căn cứ vào tài liệu nào, quyền sở bao nhiêu, số thứ tự trong danh sách; ngày nhập ngũ, ngày xuất ngũ, thời gian tham gia chiến trường B, C, K (nếu có) và ngày, tháng, năm được biên chế vào đơn vị hoặc đăng ký quân dự bị tại Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện, kèm theo bản sao danh sách có



tên của người được xác nhận (bản photocopy có dấu của Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện hoặc đơn vị quản lý cũ).

**3.** Đối với đề nghị khen thưởng của đảng viên phải có bản sao y Lý lịch đảng viên và xác nhận về việc sinh hoạt Đảng của đảng viên của Đảng ủy cơ sở nơi quản lý đảng viên đó. Không sử dụng bản sao y lý lịch đảng viên do Ủy ban nhân dân xã, phường xác nhận.

**4.** Đối với đề nghị khen thưởng của cán bộ công nhân viên phải có lý lịch cán bộ, công nhân viên, quyết định hưu trí, thôi việc, mất sức lao động hoặc Sổ lao động. Cán bộ công nhân viên, quân nhân... phải có giấy xác nhận của các cơ quan đã từng công tác từ năm 1983 đến nay về quá trình công tác, khen thưởng, kỷ luật và lý do chưa được khen thưởng kháng chiến. Nếu chỉ có quyết định hưu trí, thôi việc, mất sức lao động hoặc Sổ lao động thì chưa đủ căn cứ. Nếu người đó chỉ công tác tại một cơ quan từ khi triển khai khen thưởng đến nay thì Hội đồng thi đua, khen thưởng cơ sở phải nêu lý do chưa được xét khen thưởng.

**5.** Những người dưới 18 tuổi chỉ được công nhận và xét khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước khi tham gia vào tổ chức và được tổ chức công nhận có trong biên chế mà người đó đã tham gia hoạt động. Những người dưới 18 tuổi, không phải là người hoạt động trong tổ chức kháng chiến thì không thuộc đối tượng xét, khen thưởng thành tích kháng chiến.

**6.** Đối với những người giúp đỡ kháng chiến trong Bản khai thành tích của cá nhân và các xác nhận nêu cụ thể việc giúp đỡ kháng chiến theo đúng quy định.

**7.** Xác nhận của tập thể, cá nhân là cán bộ phụ trách, là người giao nhiệm vụ, người cùng tham gia, người chắc chắn biết rõ việc giúp đỡ kháng chiến đối với người kê khai thành tích phải phù hợp với tư liệu trong “Lịch sử kháng chiến ở địa phương” hoặc “Lịch sử Đảng bộ ở địa phương”.

**8.** Hồ sơ đề nghị khen thưởng phải có giấy xác nhận của địa phương nơi cư trú về việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Biên bản của Hội đồng khen thưởng kháng chiến cơ sở xã, phường xét duyệt.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai, hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc xét, đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến trên địa bàn địa phương, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng quy định.

**2.** Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và xã hội phối hợp với Sở Nội vụ xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến theo quy định.

**3.** Đề nghị Hội thanh niên xung phong tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 28/2024/NĐ-CP và Thông tư số 02/2024/TT-BNV đến Hội Cựu Thanh niên xung phong các cấp và các hội viên; hướng dẫn các cấp Hội phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc hướng dẫn hội viên kê khai,

lập hồ sơ, đề nghị xác nhận quá trình công tác trong các đơn vị thanh niên xung phong làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, phối hợp tham mưu, tổng hợp hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh tổ chức tuyên truyền về xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến đến đoàn viên, hội viên của tổ chức.

5. Đề nghị các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”; kịp thời phản ánh, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về khen thưởng.

Trên đây là Hướng dẫn của Sở Nội vụ về việc xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ (Bà Nguyễn Thị Việt Hoa, Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổng hợp, số điện thoại 0916.323.688)/.

***Nơi nhận:***

- Ban TĐKTTW (b/c);
  - UBND tỉnh (b/c);
  - Các sở, ban, ngành của tỉnh;
  - UBND huyện, thành phố;
  - Sở Lao động, Thương binh và xã hội;
  - Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh;
  - Các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh;
  - Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh;
  - Lưu: VT, BTĐKT .
- Quyennh/HD-T10/2024.

**Q. GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hiến**